

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIẾN THANH BẠC LIÊU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIẾN THANH BẠC LIÊU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH XD TIẾN THAH BLI

2. Mã số doanh nghiệp: 1900672831

3. Ngày thành lập: 27/02/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

106 Ấp Láng Giài A, Thị Trấn Hòa Bình, Huyện Hoà Bình, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam

Điện thoại: 0916022078

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Quản lý dự án; lập và thẩm định, thẩm tra dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật, báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập quy hoạch; lập và thẩm tra phương án giải tỏa bồi hoàn tái định cư; lập và thẩm tra tổng dự toán và dự toán công trình; lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm tra kết quả lựa chọn nhà thầu; tư vấn định giá xây dựng; - Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp; thiết kế xây dựng công trình cầu đường; thiết kế công trình thủy lợi, cấp thoát nước, hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông; giám sát công trình thủy lợi, cấp thoát nước, hạ tầng kỹ thuật. - Khảo sát địa hình trong phạm vi dự án đầu tư xây dựng công trình.	7110(Chính)
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
3.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
4.	Xây dựng nhà để ở	4101
5.	Xây dựng nhà không để ở	4102
6.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
7.	Xây dựng công trình điện	4221
8.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Xây dựng công trình thủy	4291
12.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

Thời gian đăng từ ngày 27/02/2021 đến ngày 29/03/2021

13.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
15.	Phá dỡ	4311
16.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
27.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
28.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
29.	Trồng cây hàng năm khác	0119
30.	Trồng cây ăn quả	0121
31.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
32.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
33.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
34.	Chăn nuôi khác Chi tiết: Nuôi và khai thác tổ chim yến	0149
35.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến tổ chim yến	1079
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ yến sào và các sản phẩm từ tổ yến	4722
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật công nghệ nuôi chim yến	7490
38.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
39.	Thu gom rác thải độc hại	3812
40.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
41.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
42.	Tái chế phế liệu	3830
43.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
44.	Sản xuất điện	3511

45.	Truyền tải và phân phối điện	3512
46.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
47.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
48.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
49.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ MỸ LINH Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 385060686
 Ngày cấp: 23/06/2017 Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Bà Chăng A, Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Ấp Bà Chăng A, Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bạc Liêu